**Chương 14.** **THUỐC CHỐNG DỊ ỨNG**

***\* Trả lời ngắn các câu từ 14.1 đến 14.10:***

14.1. Tác dụng dược lý cơ bản của histamin:

A. Gây co cơ trơn

B…..............

C…..............

14.2. Hoàn thiện công thức của clorpheniramin maleat bằng nhóm thế R:



R1 = R2 =

14.3. Cyproheptadin hydroclorid ở dạng bột kết tinh màu..…A…...Tan ít trong nước, ethanol; dễ tan trong…...B…...; không tan trong ether.

A = B =

14.4. Hoàn thiện công thức loratadin bằng nhóm thế R và X:



X =

R =

14.5. Xếp các thuốc kháng histamin thụ thể H1 sau đây vào đúng thế hệ:

Brompheniramin, acrivastin, diphenhydramin, doxylamin, cetirizin.

*- Thế hệ 1:* Clorpheniramin,……Z…..

*- Thế hệ 2:* Loratadin,……Y…..

Z =

Y =

14.6. Hoàn thiện công thức cyproheptadin hydroclorid bằng nhóm thế R:



R1 =

R2 =

14.7. Tác dụng phụ chung của thuốc kháng histamin chống dị ứng thế hệ I:

A. Rối loạn vận động, buồn ngủ, loạn nhịp tim v.v…

B……………

C……………

14.8. Hoàn thiện công thức promethazin hydroclorid bằng nhóm thế R:

R1 =

R2 =

14.9. Tình trạng cường histamin gây các triệu chứng:

A…………..

B. Nổi mề đay, phù nề, sung huyết; hen phế quản..

C……..........

14.10. Clorpheniramin maleat ở dạng….A….màu trắng. Tan trong nước, ethanol, ……..B…….; tan ít trong ether, benzen.

A = B =